

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu:

- Tên gói thầu: Mua hiện vật thực hiện chế độ bồi dưỡng với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại từ tháng 01/2026 đến tháng 12/2026.

- Tên chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Nha Trang.

- Nguồn vốn: Nguồn vốn Công ty.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

- Địa điểm: Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Nha Trang, 84 đường Hùng Vương, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật:

1.2.1. Mô tả hàng hóa:

Nước Yến sào thiên nhiên có đường.

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Nước yến sào thiên nhiên có đường lon 190ml	<p>- Thành phần sản phẩm: Nước, đường tinh luyện, Yến sào 14,1 mg/190 ml, Taurine, chất ổn định (401, 415, 406, 466), hương liệu giống tự nhiên, chất làm dày (327), chất tạo ngọt tự nhiên (960a).</p> <p>- Quy cách đóng gói: + Sản phẩm chứa trong bao bì lon nhôm và nắp nhôm. Thể tích thực 190 ml. + 06 sản phẩm được bọc màng co thành 01 block và 05 block được đóng gói trong khay giấy carton, bọc màng co bao quanh.</p> <p>- Thông số kỹ thuật: + Chỉ tiêu cảm quan: Dịch lỏng, có Yến sào lơ lửng trong dịch. Dịch có màu trắng ngà. Thơm hương Yến sào đặc trưng. Không có mùi lạ. Vị ngọt thanh.</p> <p>+ Chỉ tiêu kim loại nặng: Phù hợp QCVN 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.</p> <p>✓ Chì (Pb): ≤ 0,05 (mg/l).</p>

		<p>+ Chỉ tiêu vi sinh: Phù hợp QCVN 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Tổng số vi sinh vật hiếu khí: ≤ 100 (CFU/ml). ✓ Coliforms: ≤ 10 (CFU/ml). ✓ <i>Clostridium perfringens</i>: Không được có (CFU/ml). ✓ <i>Escherichia coli</i>: Không được có (CFU/ml). ✓ <i>Staphylococcus aureus</i>: Không được có (CFU/ml). ✓ <i>Streptococci faecal</i>: Không được có (CFU/ml). ✓ <i>Pseudomonas aeruginosa</i>: Không được có (CFU/ml). ✓ Tổng số nấm men, nấm mốc: ≤ 10 (CFU/ml). <p>+ Phụ gia thực phẩm: Phù hợp Thông tư 24/2019/TT-BYT: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm; Thông tư 17/2023/TT-BYT: Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Sodium alginate (401): ≤ 1.500 (mg/kg). ✓ Xanthan gum (415): ≤ 1.500 (mg/kg). ✓ Agar (406): ≤ 1.500 (mg/kg). ✓ Sodium carboxymethyl cellulose (466): ≤ 500 (mg/kg). ✓ Hương liệu giống tự nhiên: ≤ 2.000 (mg/kg). ✓ Calcium lactate (327): ≤ 200 (mg/kg). ✓ Steviol glycosid (960a): ≤ 200 (mg/kg). <p>+ Chỉ tiêu dinh dưỡng:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Năng lượng: 30,06 - 49,6 (kcal/190 ml). ✓ Chất đạm: 0,015 - 0,2 (g/190 ml). ✓ Sialic acid: 0,36 - 3,0 (mg/190 ml). ✓ Carbohydrat: 7,5 - 12,2 (g/190 ml). ✓ Đường tổng số: 6,8 - 9,5 (g/190 ml). ✓ Chất béo: 0,0 - 0,5 (g/190 ml). ✓ Natri: 0,1 - 12,0 (mg/190 ml).
--	--	---

1.2.2. Yêu cầu về kỹ thuật chung

- Nhà thầu có cam kết Sản phẩm đạt chất lượng, mới 100%, đóng gói theo tiêu chuẩn nhà sản xuất và chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng.

- Có hồ sơ tự công bố sản phẩm của hàng hóa tham gia thầu.

- Sản phẩm được thực hiện kiểm soát chặt chẽ quá trình sản xuất, đảm bảo sản

phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng đã công bố. Duy trì hiệu quả hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, GMP, FSMA, BRCGS và Halal. Nếu Nhà thầu là Nhà thầu thương mại phải cung cấp các tài liệu chứng minh hàng hóa được sản xuất bởi các Nhà sản xuất đáp ứng đủ các điều kiện trên.

- Giấy phép đăng ký kinh doanh có ngành nghề phù hợp.
- Năm sản xuất: Tháng 06/2025 trở về sau.
- Nhà thầu phải liệt kê đầy đủ thông tin của hàng hóa như: Quy cách, nhãn hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ... Cung cấp hình ảnh bao bì sản phẩm dự thầu đang lưu hành trên thị trường thể hiện thông số kỹ thuật của hàng hóa để đánh giá.
- Nhà thầu có thể chào chất lượng tương đương hoặc cao hơn (kèm tài liệu chứng minh).

1.2.3. Tiến độ giao hàng, ngày hoàn thành dịch vụ:

- Bên mời thầu yêu cầu nhà thầu giao hàng với số lượng 10 lần, tương ứng với số lượng: 400.000 lon.

- Bên mời thầu sẽ gửi thông tin số lượng cho nhà thầu theo từng đợt và giao hàng đến địa chỉ bên mời thầu trong vòng 02 ngày, kể từ khi nhà thầu nhận được thông tin của bên mời thầu.

- Nhà thầu bị xem là vi phạm hợp đồng về tiến độ cung cấp khi sau 02 ngày làm việc kể từ khi có đơn đặt hàng mà không cung cấp hàng hóa hoặc cung cấp hàng hóa nhưng không đầy đủ theo đơn đặt hàng. Trong trường hợp này nhà thầu sẽ bị xử lý theo quy định tại Mục 29 Chương VI và Mục 22 Chương VII.

- Địa điểm cung cấp theo nhu cầu cụ thể: Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Nha Trang.

- Địa chỉ: 84 đường Hùng Vương, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

1.3. Các yêu cầu khác: Không.

Mục 2. Kiểm tra hàng hóa

- Toàn bộ hàng hóa khi giao đến địa điểm của Bên mời thầu đều phải kiểm tra chủng loại, số lượng và chất lượng hàng hóa đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;

- Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, có tính năng kỹ thuật không phù hợp/đáp ứng với tiêu chuẩn theo hợp đồng thì Bên mua có quyền từ chối nghiệm thu. Trong trường hợp đó, nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế cho phù hợp. Trường hợp nhà thầu không thực hiện thay thế hàng hóa đúng theo hợp đồng, chủ đầu tư sẽ trình cấp có thẩm quyền quyết định, mọi rủi ro và chi phí liên quan do nhà thầu chịu.